

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NGẠN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 104/2022/HS-ST  
Ngày 9-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nhường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lãnh Văn Việt.

2. Bà Vũ Thị Mai.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐ-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh T**, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh, trú quán: Tổ dân phố C, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: V Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 08/12; Đảng, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn T, sinh năm 1977; Mẹ đẻ: Ngụy Thị N, sinh năm 1981; Trú tại tổ dân phố C, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án: Không.

Tiền sự : Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPHC ngày 21 tháng 03 năm 2022 của Công an huyện Lục Ngạn xử phạt Nguyễn Anh T về

hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 16/6/2022 đã chấp hành số tiền nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh L Đình K, sinh năm 1999. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, Huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977. Có mặt tại phiên tòa

Địa chỉ: Tổ C, thị trấn C, Huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Nguyễn M C, sinh ngày 05/05/2008. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp Nguyễn M C: Chị Giáp Thị T, sinh năm 1982.

Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ M, thị trấn C, Huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Nguyễn Hữu B, sinh ngày 18/12/2006. Có mặt

Người đại diện hợp pháp Nguyễn Hữu B: Chị Tô Thị L, sinh năm 1988. Có mặt

Đều địa chỉ: Thôn Ph, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Ngô Đức M, sinh ngày 21/8/2006. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp Ngô Đức M: Anh Ngô Văn M, sinh năm 1978.

Vắng mặt

Đều địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Phạm Ngọc T, sinh ngày 31/01/2006. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Phạm Ngọc T: Anh Phạm Văn V, sinh năm 1975. Vắng mặt

Đều địa chỉ: Tổ C, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

6. Chị Bùi Thị Thu D, sinh năm 1999. Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường C, quận B, thành phố H.

7. Tạ Thị P, sinh ngày 02/11/ 2004. Vắng mặt

Đều địa chỉ: Thôn C, xã TQ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

8. Anh Phạm Q H, sinh năm 2000. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

9. Nguyễn Như C, sinh ngày 09/6//2005. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Như C: Anh Nguyễn Như Q, sinh năm 1974. Vắng mặt

Đều địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

10. Anh Lãnh Văn Y, sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

11. Anh Vi Văn K, sinh năm 2002. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

12. Anh Đình Q H, sinh năm 1987. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn H, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

13. Cháu Nguyễn Bạch Đức S, sinh ngày 04/04/2006. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Bạch Đức S: Chị Bạch Thị Thu Hà, sinh năm 1976. Vắng mặt

Đều địa chỉ: Tổ M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

14. Nguyễn Tùng D, sinh ngày 03/7/2006. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Tùng D: Chị Lại Thị H, sinh năm 1982. Vắng mặt

Đều địa chỉ: Thôn M, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

15. Anh Trần M Q, sinh năm 2001. Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ H, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

16. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1997. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã TH, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Đắc Tr, sinh ngày 25/5/2004. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã TH, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Đăng D, sinh năm 2002. Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ C, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Nông Văn H, sinh năm 1999. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1998. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã TH, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 23/01/2005. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn G, xã TH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/6/2022 bị cáo Nguyễn Anh T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại SH125i màu trắng đen, không biển kiểm soát đi đến khu vực trước cửa nhà văn hóa huyện L để uống nước thì có gặp Nguyễn M C, sinh ngày 05/5/2008 trú tại tổ dân phố M, thị trấn Ch, huyện Lục Ngạn; Phạm Ngọc T, sinh ngày 13/01/2006 trú tại tổ dân phố M, thị trấn Ch, huyện L; Ngô Đức M, sinh ngày 21/8/2006 trú tại thôn T, xã Q, huyện L và Nguyễn Hữu B, sinh ngày 18/02/2006 trú tại thôn Ph, xã Q, huyện L, cùng ngồi uống nước. Khi đó anh L Đình K, sinh năm 1999 trú tại thôn B, xã H, huyện L, cùng với Lê Đắc Tr, sinh năm 2004, Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1998 đều trú tại TH, xã TH, huyện L và Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 23/01/2005 trú tại thôn G, xã TH, huyện L, điều khiển xe mô tô đến trước cổng nhà văn hóa huyện L, dựng xe mô tô rồi cùng ngồi uống nước tại 01 bàn gần chỗ (Bàn) của nhóm đang ngồi. Lúc này, nói “*địt mẹ mày thích nhìn không*” thì K nói “*Nhìn cũng cảm à*” nói tiếp “*Ý mày làm sao*” K nói là “*Làm sao là làm sao*”. Nghe vậy liền đứng dậy, chạy đến đâm vào mặt K nhưng không trúng, thì nhóm của K bỏ chạy, lập tức nhóm của đều đứng dậy đuổi K, Tr, Ph chạy ra hướng quảng Tr thị trấn Ch, khi đến chạy đến đoạn trước cửa nhà ông H, thuộc tổ dân phố T, thị trấn Ch cách vị trí ngồi uống nước khoảng 60m, thì nhóm của không đuổi nữa, nhóm của K cùng dừng lại và ngồi tại đây ghé đá được kê, đặt dọc ven bờ hồ thị trấn Ch. Khoảng 10 phút sau, thì C, T, M đi ra chỗ nhóm của K đang ngồi, T đâm vào cánh tay của K, C Tm cổ áo và đâm vào mặt của K, M giơ chân đạp vào mạng sườn bên trái của K cùng lúc đó Nguyễn Anh đi xe mô tô qua thấy vậy, liền vòng xe quay lại, dựng xe xong, rút ngay 01 con dao phay đã được chuẩn bị sẵn, từ trong người (Cạp quần) của mình ra, lao vào chém liên tiếp nhiều nhất về phía anh K, nhưng chỉ có 01 nhát trúng vào bắp chân trái của K làm bị thương và chảy máu, rồi nhóm bỏ đi. Sau đó K được mọi người đưa đi cứu chữa tại Bệnh viện Bắc Thăng Long, thuộc thôn T, xã Tr, huyện L.

Ngày 15/6/2022 Nguyễn Anh đã nhờ Nguyễn M C mang con dao đã sử dụng gây thương tích cho K vất xuống sông, đoạn dưới cầu Ch, thuộc tổ dân phố Tr, thị trấn Ch. Ngay sau khi nhận tin và đơn trình báo, Công an huyện L đã tổ chức, tiến hành khám nghiệm hiện Tr vụ án. Tại biên bản làm việc ngày 16/6/2022 tại Bệnh viện đa khoa Bắc Thăng Long, xác định thương tích của anh L Đình K, xác định: Anh K vào viện H 20 giờ 55 phút ngày 14/6/2022. Tình trạng, mặt sau cẳng chân trái có vết thương sắc gọn phức tạp kích thước khoảng 20cm. Tim nhịp nhanh T1 T2 rõ, mạch 110/phút. Hết áp 80/50 mmHg. Nhịp thở 22/phút.

Sau khi sơ cứu băng bó vết thương xử lý, bệnh nhân trên được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang” để chữa trị.

Trong các ngày 16/6/2022, 21/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã tiến hành truy tìm con dao phay sử dụng để gây thương tích cho anh K vào tối 14/6/2022, sau đó bảo C mang vớt xuống sông Ch, nhưng không tìm thấy và xác định hiện Tr, vị trí vớt con dao tại khu vực tổ dân phố TR và tổ dân phố C, thị trấn Ch, huyện L.

Ngày 18/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu sơn xanh tím xe không gắn biển kiểm soát, do Nguyễn Hữu B, sinh năm 18/02/2006 giao nộp để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 14/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, kết quả các lời khai của bị can Nguyễn Anh T và người liên quan phù hợp với nội dung sự việc xảy ra tối ngày 14/6/2022.

Giấy chứng nhận thương tích ngày 14/7/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đối với L Đình K, xác định tình trạng lúc vào viện: Tỉnh, đau mắt vận động căng chân trái; Vết thương ngang 1/3 giữa căng chân trái đứt hết khối cơ phía sau cổ chân trái, đứt bó mạch thần kinh chày sau phức tạp chảy máu nhiều căng chân trái. Tình trạng lúc ra viện: ổn định.

Ngày 16/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định, để xác định tỷ lệ tổn thương của anh L Đình K. Tại bản kết luận giám định số 757/22/TgT ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Trung tâm giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết thương đã khâu mặt sau căng chân trái + Đứt bó mạch thần kinh chày sau: **13%**

2. Kết luận khác:

- Vật, cơ chế, chiều hướng gây thương tích: Thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Giám định thương tích trong thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không có mục đánh giá thẩm mỹ.

- Sử dụng dao chém gây được thương tích cho anh K.

Ngày 16/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện L đã Quyết định trưng cầu giám định bổ sung để xác định mức độ tổn hại (%) sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích của anh L Đình K. Tại bản kết luận giám định bổ sung

số 894/22/TgT của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, dựa vào hồ sơ, tài liệu kết luận:

“ 1. Sử dụng 01(một) con dao có đặc điểm như sau (Không thu giữ được dao): phần chuôi dao dài 12cm, phần lưỡi dao dài 23cm, rộng 07cm, phần đầu lưỡi dao bằng để chém gây được thương tích cho anh L Đình K. Con dao có đặc điểm nêu trên gây ra được “Vết thương ngang 1/3 giữa cẳng chân trái đứt hết khối cơ phía sau cổ chân trái, đứt bó mạch thần kinh chày sau phức tạp chảy máu nhiều cẳng chân trái” theo bệnh án điều trị của anh K.

Chiều hướng hình thành thương tích từ trên xuống dưới, từ sau ra trước. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc gây nên.

2. Sử dụng tay và chân để đánh, không gây được thương tích cho anh L Đình K.

3. Thương tích của K phù hợp với bản ảnh thực nghiệm điều tra theo lời khai của Phạm Ngọc T, Ngô Đức M, Nguyễn Anh .

Ngày 20/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thực hiện Lệnh khám xét nơi ở và vùng phụ cận đối với Nguyễn Anh tại tổ dân phố C, thị trấn Ch, huyện L kết quả :

- Thu giữ 02 (hai) con dao đặc điểm như sau:
  - + 01 (một) con dao lưỡi bằng kim loại, chiều dài dao 34 cm, cán dao bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi dao ở giữa rộng 04 cm;
  - + 01 (một) con dao dài 31,5 cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dài 11,5 cm, lưỡi dao rộng 3,8 cm (tính ở giữa).
- 01 (một) hộp gỗ có một đầu vát, ở giữa rỗng được bọc đầu, giữa và cuối (phần vát) cuốn băng keo dính màu đen, chiều dài 35 cm, chiều rộng 7,5 cm tính ở khoảng giữa.
- Thu giữ 02 (hai) hóa đơn gồm:
  - + 01 (một) chứng từ giao dịch giấy rút tiền ngày 08/6/2022 mang tên người nhận tiền Nguyễn Anh . Số HD “080622000200146”, gồm hai tờ bản sao;
  - + 01 (một) giấy bảo đảm vàng ngày 10/6/2022, tên hàng : “Nhẫn nam có đá”, ký hiệu: “HDT30793/KHOVTAY”.
- Thu giữ 01 (một) Ti đựng khẩu trang y tế KF94, Ti khẩu trang đã được xé, sử dụng, bên trong còn 04 (bốn) khẩu trang màu trắng.
- Quần và áo gồm:
  - + 02 (hai) quần ngắn màu trắng; 01 (một) áo cộc tay không cổ màu đen, nhãn hiệu “FOUR BASIC” cỡ “M”, trước ngực áo có in hình màu hồng.

- 01 (một) phong bì thư Công an huyện L, ký hiệu "DT \$ T" được dán niêm phong có chữ ký của người có liên quan, bên trong có:

- 01 (một) thẻ căn cước công dân số: “024201000714” mang tên Nguyễn Anh ;

- 01 (một) thẻ Vietinbank số “9704151538617979”;

- 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank số: “9704368616513433018”.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia, số IMEI: “353101118232155”, điện thoại đã tắt nguồn, chi tiết không kiểm tra;

- 01 (một) điện thoại Iphone, màu xám, số IMEI: “354445060614491”, điện thoại đã cũ, chi tiết không kiểm tra, đã tắt nguồn;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone, có ốp nhựa màu trắng, bên trong ốp nhựa có lót một tờ tiền mệnh giá 100.000đ, số seri: “XU18196666”, không kiểm tra được số hiệu, máy đã tắt nguồn, điện thoại đã cũ, chi tiết không kiểm tra.

- 01 (một) phong bì thư Công an Hện Lục Ngạn, ký hiệu "Nhân" được dán niêm phong có chữ ký của người có liên quan, bên trong có: 01 (một) nhẫn kim loại nghi là vàng, trên mặt nhẫn có đính đá màu trắng chưa xác định Tr lượng.

- 03 (ba) điện thoại và 01 (nhẫn) sau khi mở niêm phong được niêm phong vào phong bì thư Công an Hện Lục Ngạn, ký hiệu lần lượt là “DT” và "Nhân 1".

- 01 (một) Ti xách nhựa màu đen, bên trong có các đồ vật:

- 01 (một) bút màu xanh, trắng ký hiệu “Vmax JOYKO 02”, mực màu xanh, đã qua sử dụng;

- 01 (một) phong bì thư Công an huyện L, không ký hiệu được dán niêm phong có chữ ký của người có liên quan, bên trong có:

Thu giữ 21 (Hai mươi một) giấy biên nhận vay, mượn tiền của hai mươi một người về việc vay tiền của , ghi nhiều ngày.... tháng....năm khác nhau, đều là bản gốc và nhiều chứng M thư nhân dân; Thẻ căn cước công dân của những người vay tiền trên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Anh đã tích cực tác động cho gia đình và ngày 13/7/2022 đại diện gia đình Nguyễn Anh đã tự nguyện bồi thường số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng chẵn) cho người bị hại anh L Đình K và anh K đã nhận đủ số tiền và không có khiếu nại khiếu kiện gì, đồng thời có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Công an huyện L đã trả tài sản thu giữ khi khám xét, không đặt ra xem xét giải quyết.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai gì.

- Bị hại anh L Đình K và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T xác định bị cáo có tác động anh bồi thường cho bị hại, việc anh thay bị cáo bồi thường cho bị hại là hoàn tự nguyện, anh không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Cháu Nguyễn Hữu B và chị Tô Thị L là người đại diện cho cháu B đều xác định đã được trả lại tài sản là chiếc xe máy cho bị cáo mượn đi, đến nay không có yêu cầu gì.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Anh T từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, hình phạt.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ, ngày 14/6/2022 tại khu vực nhà văn hóa UBND huyện L, Nguyễn Anh T đã có hành vi côn đồ dùng dao phay là hung khí nguy hiểm chém vào bắp chân trái của anh L Đình K. Hậu quả anh K tổn thương 13% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Cáo trạng và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Mặc dù giữa bị cáo và bị hại không hề có mâu thuẫn gì từ trước chỉ vì cho rằng bị hại nhìn bị cáo nên bị cáo đã vô cớ chửi bị hại và bị cáo đã có hành vi cầm dao là hung khí nguy hiểm chém vào bắp chân của bị hại, gây thương tích cho anh K 13% sức khỏe. Qua đó thể hiện tính côn đồ và bị cáo là người coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật của Nhà nước. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm

giáo dục riêng, cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Trong quá trình điều tra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 21 tháng 03 năm 2022 bị cáo bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính số 53/QĐ-XPHC về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội với tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt ở mức K điểm của khung hình phạt cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận.

[6] Đối với con dao bị cáo sử dụng chém anh L Đình K, bị cáo khai nhận mua từ lâu, con dao đó bị cáo vẫn sử dụng cho sinh hoạt cá nhân và thường được cất trong cốp xe mô tô, quá trình điều tra không thu giữ được.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave mà bị cáo đã mượn của Nguyễn Hữu B để đi lại và có cài con dao tại khung sườn xe dùng chém K. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là của chị Tô Thị L (mẹ B) chị L không biết B sử dụng chiếc xe mô tô đó vào việc vi phạm pháp luật.

Đồng thời chị L có đơn xin lại tài sản đối với chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định xử lý đồ vật, trả lại chiếc xe trên chị L là có căn cứ.

[8] Đối với hành vi của Ngô Đức M, sinh ngày 21/8/2006; Nguyễn M C, sinh ngày 05/5/2008 đã có hành vi đâm, đá (đánh) L Đình K, nhưng không để lại dấu vết, không gây nên thương tích cho anh K. Mặt khác M và C đều chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã gây ra. Ngày 18/9/2022 Công an huyện L đã ra Quyết định xử bằng biện pháp hành chính, hình thức Cảnh cáo; Phạm Ngọc T sinh ngày 13/01/2006 Công an huyện L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính “Cố ý gây thương tích” hình thức phạt tiền 3.250.000 đồng là có căn cứ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an huyện L đã trả lại bộ tài sản thu giữ khi khám xét, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc Tr hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

**3. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Hện Lục Ngạn;
- Công an Hện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS Hện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn Ch, Huyện L, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Đức Như**